

Số: /SNN-TS

Quảng Trị, ngày

tháng 10 năm 2023

Về việc thông báo công khai hạn
ngạch giấy phép khai thác thủy sản.

Kính gửi: UBND các huyện: Vĩnh Linh, Gio Linh, Triệu
Phong, Hải Lăng và Đảo Cồn Cỏ.

Thực hiện văn bản số 2337/UBND-NN ngày 09/6/2021 về hạn ngạch giấy
phép khai thác thủy sản vùng khơi và văn bản số 1743/UBND-KT ngày
19/4/2023 về việc điều chỉnh chuyển đổi hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản
tại vùng lộng và vùng ven bờ của UBND tỉnh Quảng Trị, Sở Nông nghiệp và
PTNT đề nghị UBND các huyện ven biển chỉ đạo các phòng, ban, ngành và
UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Thông báo rộng rãi công khai hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản
đã được công bố, đã cấp và số hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản còn lại
đến với toàn thể nhân dân trên địa bàn được biết để thực hiện đúng quy định,
đồng thời tổ chức niêm yết công khai tại trụ sở các xã, thị trấn để người dân tiện
theo dõi.

2. Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản ở vùng khơi

- Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản ở vùng khơi đã được giao: 366
giấy phép; Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản ở vùng khơi còn lại sau khi
các tàu cá chuyển nhượng quyền sở hữu giữa các tỉnh: 370 giấy phép

- Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản ở vùng khơi đã cấp: 191 giấy
phép;

- Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản ở vùng khơi còn lại: 179 giấy
phép;

(có phụ lục 1 kèm theo)

3. Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản ở vùng lộng:

- Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản được giao: 300 giấy phép;

- Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản đã cấp: 95 giấy phép;

- Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản còn lại: 205 giấy phép;

(có phụ lục 2 kèm theo)

4. Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản ở vùng ven bờ:

- Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản được giao: 873 giấy phép;

- Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản đã cấp: 159 giấy phép;

- Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản còn lại: 714 giấy phép;

(có phụ lục 3 kèm theo)

Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị UBND các huyện phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, CCTS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Vinh

Phụ lục 1**Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản vùng khơi***(Ban hành kèm theo Công văn số /SNN-TS ngày tháng 10 năm 2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT)**Đơn vị tính: Giấy phép*

TT	Nghề Khai thác thủy sản	Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT giao tại Quyết định 1223/QĐ-BNN-TCTS ngày 23/3/2021	Hạn ngạch giấy phép tăng giảm do mua bán tàu cá ngoài tỉnh	Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản được điều chỉnh, chuyển đổi	Hạn ngạch Giấy phép đã cấp tính đến ngày 30/9/2023	Hạn ngạch giấy phép ở vùng khơi còn lại
1	Nghề lưới chụp	8	-1 (tàu bán ra Quảng Bình)	15	6	9
2	Nghề lưới vây	98	+1 (tàu mua Bình Định)	100	75	25
3	Nghề câu	15	+1 (tàu mua Hà Tĩnh)	26	14	12
4	Nghề lưới rê	144	+1 (tàu mua Quảng Ngãi)	145	79	66
5	Nghề khác	101	+1 (tàu mua Hà Tĩnh)	53	2	51
6	Nghề hậu cần đánh bắt nguồn lợi thủy sản	0	+1 (tàu mua Nghệ An)	31	15	16
7	Nghề lưới kéo	0		0	0	0
	Tổng cộng	366	+4	370	191	179

Phụ lục 2**Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản vùng lộng***(Ban hành kèm theo Công văn số /SNN-TS ngày tháng 10 năm 2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT)**Đơn vị tính: Giấy phép*

TT	Nghề Khai thác thủy sản	Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản vùng lộng đã được UBND tỉnh công bố ở Quyết định số 1584/QĐ-UBND ngày 25/6/2019	Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản vùng lộng được điều chỉnh, chuyển đổi tại Quyết định số 104/QĐ-SNN ngày 23/5/2023	Hạn ngạch Giấy phép đã cấp tính đến ngày 30/9/2023	Hạn ngạch giấy phép ở vùng lộng còn lại
1	Nghề lưới chụp	5	15	6	9
2	Nghề lưới vây	50	50	8	42
3	Nghề câu	25	25	12	13
4	Nghề lưới rê	80	80	29	51
5	Nghề khác	90	70	33	37
6	Nghề hậu cần đánh bắt nguồn lợi thủy sản	10	20	5	15
7	Nghề lưới kéo	0	0	0	0
8	Nghề lồng bẫy	40	40	2	38
	Tổng cộng	300	300	95	205

Phụ lục 3**Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản vùng ven bờ***(Ban hành kèm theo Công văn số /SNN-TS ngày tháng 10 năm 2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT)**Đơn vị tính: Giấy phép*

TT	Nghề Khai thác thủy sản	Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản đã được UBND tỉnh công bố ở Quyết định số 1584/QĐ-UBND ngày 25/6/2019	Hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản vùng lồng được điều chỉnh, chuyển đổi tại Quyết định số 104/QĐ-SNN ngày 23/5/2023	Hạn ngạch Giấy phép đã cấp tính đến ngày 30/9/2023	Hạn ngạch giấy phép ở vùng ven bờ còn lại
1	Nghề lưới chụp	1	50	0	50
2	Nghề lưới vây	0	10	0	10
3	Nghề câu	3	40	1	39
4	Nghề lưới rê	778	597	143	454
5	Nghề khác	35	120	7	113
6	Nghề hậu cần đánh bắt nguồn lợi thủy sản	10	10	1	9
7	Nghề lưới kéo	0	0	0	0
8	Nghề lồng bẫy	46	46	7	39
	Tổng cộng	873	873	159	714